

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển công nghiệp - thương mại năm 2016**

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 22/6/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016. Văn bản chỉ đạo số 6389/BCT-KH ngày 26/6/2015 của Bộ Công Thương về việc báo cáo xây dựng kế hoạch năm 2016.

Căn cứ Khung hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 492/HD-SKHĐT ngày 25/6/2015.

Sở Công Thương báo cáo (sơ bộ) tình hình công nghiệp, thương mại năm 2015; đồng thời xây dựng kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại và dự toán NSNN năm 2016 như sau:

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2015**

Tình hình công nghiệp- thương mại tỉnh Đồng Nai 6 tháng, dự kiến cả năm 2015 tiếp tục phát triển và đạt mức tăng trưởng khá; chỉ số sản xuất công nghiệp và kim ngạch xuất khẩu tăng so cùng kỳ, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Thu hút, giải ngân vốn đầu tư nước ngoài và trong nước tăng cao. Giá cả thị trường ổn định, lạm phát được kiểm soát và tăng ở mức thấp hơn so với cùng kỳ. Theo dự báo xu hướng quý III/2015 và 6 tháng cuối năm 2015 của Tổng cục Thống kê (sau khi khảo sát đối với 3.389 doanh nghiệp). Nhìn chung xu hướng SXKD của các doanh nghiệp ngành chế biến, chế tạo tiếp tục ổn định và phát triển khá trong 6 tháng cuối năm 2015. Cụ thể:

*Về khối lượng sản xuất*

- Quý III/2015 có tới 88,9% doanh nghiệp dự báo khối lượng SX tăng lên (trong đó có 52% doanh nghiệp dự báo tăng và 36,9% giữ ổn định) so với quý II/2015 và có 90,7% doanh nghiệp dự kiến 6 tháng cuối năm 2015 khối lượng SX tăng lên và giữ ổn định so 6 tháng đầu năm.

- Tỷ lệ doanh nghiệp dự báo về khối lượng SX của khu vực nhà nước quý III/2015 tăng so với quý II/2015 là khả quan nhất với 57,7%. 6 tháng cuối năm so với 6 tháng đầu năm là 63%. Tỷ lệ tương ứng của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài lần lượt là 53,7% và 60%.

- Các ngành có dự báo khả quan về khối lượng SX quý III/2015 tăng so với quý II/2015: Cao nhất là ngành SX thuốc lá với tỷ lệ doanh nghiệp dự báo tăng là 70%; ngành SX sản phẩm điện tử, máy vi tính và SP quang học 67,9%;

SX trang phục 61,5%; ngành SX đồ uống 59,3%; SX da và các sản phẩm có liên quan 59,8%... Khối lượng SX 6 tháng cuối năm tăng so với 6 tháng đầu năm là tương đối đồng đều ở các ngành, với tỷ lệ doanh nghiệp trả lời tăng cao ở các ngành như: SX thuốc, hóa dược và dược liệu là 75%; SX trang phục 70%; SX đồ uống 65%; SX các sản phẩm điện tử, máy tính và SP quang học 64%...

#### *Về đơn đặt hàng xuất khẩu*

- Có 87,2% Doanh nghiệp dự báo đơn hàng xuất khẩu quý III/2015 tăng và giữ ổn định so với quý II/2015 (trong đó số Doanh nghiệp dự báo tăng là 40,7% và 46,5% dự báo giữ ổn định). 6 tháng cuối năm 2015 có tới 90,3% doanh nghiệp dự báo tăng và ổn định về số lượng đơn hàng XK mới so với 6 tháng đầu năm (47,4% dự báo tăng và 42,9% dự báo ổn định).

#### *Về tồn kho thành phẩm*

- Dự kiến quý III/2015 so với quý II/2015 có 50,6% các doanh nghiệp dự báo giữ ổn định khối lượng thành phẩm tồn kho; 33,4% doanh nghiệp dự báo giảm, chỉ có 16% Doanh nghiệp dự báo tăng khối lượng thành phẩm tồn kho.

- Các ngành có dự báo khối lượng tồn kho thành phẩm quý III/2015 giảm đáng kể so với quý II/2015 gồm: SX đồ uống có 43% doanh nghiệp dự báo giảm; ngành chế biến gỗ và SX các sản phẩm từ gỗ, tre nứa 44,6%; SX da và các SP có liên quan 40,6%; SX trang phục 39,5%.

### **I. Ước thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015**

#### **1. Về sản xuất công nghiệp**

- Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2015 tăng 8,2% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm 2014 tăng 7,7%). Dự kiến cả năm 2015, chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tăng 8,3% so năm 2014 (*năm 2014 tăng 7,9%; kế hoạch năm 2015 tăng 7,8- 8,0%*).

- Ước giá trị sản xuất công nghiệp (GTSXCN) theo giá so sánh năm 2010 đạt khoảng 588 ngàn tỷ đồng, tăng 13% so cùng kỳ (*năm 2014 tăng 13,2%; kế hoạch năm 2015 tăng 12-12,5%*). Trong đó, GTSXCN ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 98,5% có mức tăng trưởng 13,64%, tập trung ở các ngành Sản xuất trang phục (+16,6%); SX da và các sp có liên quan (+15,8%); ngành dệt (+13,4%); SX sản phẩm từ cao su và plastic (+13,8%); SX hóa chất và các sp từ hóa chất (+12,3%); SX máy móc và thiết bị điện (+18,2%). GTSXCN ngành sản xuất, phân phối điện và Ngành cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải đều tăng trên 10%.

- Ước sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh có mức tăng trưởng như sau: Vải các loại 292 triệu mét (+9,5%); Sản phẩm may mặc 272 triệu sản phẩm (+8,2%); Gạch xây dựng các loại 578 ngàn viên (+6,5%); Giày thể thao 176 ngàn đôi (+15,5%); Bột giặt 164 ngàn tấn (+15%); Hạt nhựa PVC 152 ngàn tấn (+12,5%); Thức ăn gia súc 5,5 triệu tấn (+6,2%); Phân bón hỗn hợp 343 ngàn tấn (+9,5%)

- Giá trị sản xuất công nghiệp (GTSXCN) theo giá so sánh năm 2010 gấp 1,8 lần so năm 2010. Bình quân giai đoạn 2011- 2015 tăng 12,5%/năm. Quy về

Dự kiến một số mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn có kim ngạch xuất khẩu tăng khá cao như: mặt hàng giày dép (chiếm 18%) ước KNXXK tăng 20%; mặt hàng dệt may (chiếm 14%) ước KNXXK tăng 14%; sản phẩm gỗ thủ công mỹ nghệ tăng 12,5%. ; Máy móc thiết bị và dụng cụ phụ tùng tăng 4%; Phương tiện vận tải và phụ tùng tăng 43%; Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng 18%. Ước sản lượng xuất khẩu một số hàng nông sản của tỉnh cũng tăng khá so cùng kỳ như: Hạt điều tăng 34%; cao su tăng 5% (năm 2014 mặt hàng cao su giảm cả về lượng và giá); hạt tiêu tăng 29%.

- Sáu tháng đầu năm 2015, kim ngạch nhập khẩu đạt 6,6 tỷ USD, tăng 11,3% so với cùng kỳ. Dự kiến cả năm 2015, kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh đạt 13,8 tỷ USD, tăng 9% so năm 2014. Bình quân giai đoạn 2011- 2015 tăng 8,6%/năm.

- Với kim ngạch XNK 2015 dự kiến trên, mức xuất siêu cả năm 2015 khoảng 568 triệu USD, chiếm tỷ lệ 4% trên tổng kim ngạch xuất khẩu (năm 2014 xuất siêu 406 triệu USD, tỷ lệ 4%).

Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu trên địa bàn là: máy móc thiết bị cho sản xuất, nguyên phụ liệu dệt may, da giày, nguyên liệu chất dẻo, sợi các loại, thuốc y tế, nguyên phụ liệu thuốc lá, sắt thép các loại... Thị trường nhập khẩu chủ yếu vào Đồng Nai là Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Hoa Kỳ, Thái Lan.

*Kết quả tăng trưởng xuất khẩu của tỉnh chủ yếu là do* tác động của kinh tế thế giới đang phục hồi. Mặt khác Việt Nam đang ngày càng Hội nhập sâu rộng với nền kinh tế khu vực và quốc tế như tích cực đàm phán để gia nhập cộng đồng kinh tế Asean (AEC) cùng với các Hiệp định thương mại tự do (FTA) Việt Nam đã ký kết và các Hiệp định thương mại tự do đang đàm phán để đi đến ký kết đã tạo cơ hội để tăng trưởng xuất khẩu và hợp tác đầu tư.

## **II. Tình hình phát triển hạ tầng công nghiệp, thương mại**

### **1. Tình hình phát triển hạ tầng công nghiệp**

#### **a) Tình hình phát triển cụm công nghiệp**

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 27 cụm công nghiệp được tiếp tục quy hoạch phát triển giai đoạn 2016-2020, với tổng diện tích là 1.502,4 ha, trong đó có 13 cụm đã có chủ đầu tư, 14 cụm chưa có chủ đầu tư; 03 CCN đã có Quyết định thành lập gồm: CCN VLXD Tân An, huyện Vĩnh Cửu; CCN Phú Cường, huyện Định Quán và CCN Hưng Lộc, huyện Thống Nhất. Năm 2015, Sở Công Thương đã phối hợp triển khai một số nội dung về phát triển CCN như sau:

*- Tập trung hỗ trợ việc di dời các cơ sở gồm vào CCN gồm Tân Hạnh để ổn định sản xuất.* Cụ thể:

+ Đến nay (tháng 7/2015) đã cơ bản hoàn thành cơ sở hạ tầng, TP. Biên Hòa – đơn vị chủ đầu tư đã tổ chức bàn giao cột mốc vị trí đất cho 37/37 cơ sở, doanh nghiệp được xét vào cụm, trong đó, bàn giao hồ sơ kỹ thuật thửa đất cho 30/37 đơn vị, tuy nhiên còn 06 cơ sở chưa nhận được hồ sơ kỹ thuật thửa đất (Cty CP gồm Việt Thành, DNTN Nhân Tài, DNTN Tâm Phát, DNTN Phạm &

Nguyễn, DNTN Chấn Thịnh, DNTN Ngô Nguyễn) với tổng diện tích 60.863 m<sup>2</sup> do còn vướng việc đền bù, giải phóng mặt bằng của hộ ông Trương Văn Phúc.

+ Hiện đã có 29/35 cơ sở, doanh nghiệp được UBND thành phố Biên Hòa thỏa thuận địa điểm trong Cụm công nghiệp gồm Tân Hạnh (*trong đó có Công ty cổ phần dầu khí Hồng Hà*). Có 28/29 đơn vị đã nộp hồ sơ thuê đất, còn lại 01 DNTN Lưu Gia đã được UBND thành phố kiến nghị UBND tỉnh chấm dứt hiệu lực nhận mặt bằng trong Cụm công nghiệp tại Báo cáo số 278/BC-UBND ngày 23/12/2014 về việc kết quả di dời và đi vào hoạt động của các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất gồm mỹ nghệ vào Cụm công nghiệp gồm sứ Tân Hạnh. Có 26/27 đơn vị đã ký hợp đồng thuê đất trong Cụm công nghiệp, 01 đơn vị chưa ký hợp đồng thuê đất (*Công ty TNHH 1 TV sản xuất gạch men King Minh chưa bổ sung hồ sơ*). Có 01/25 đơn vị hợp đồng thuê đất đã nộp hồ sơ xin Giấy phép xây dựng tại phòng Quản lý Đô thị là DNTN Trí Tâm Đức. Các đơn vị đang thực hiện hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng: Việt Thành, Phong Sơn, cơ sở Trung Dũng 1, cơ sở Thái Vinh, Công ty Hoàng Mỹ, Cty Gốm Việt, HTX Thái Dương.

**- Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn chỉnh hạ tầng CCN Phú Thạnh-Vĩnh Thanh (H. Nhơn Trạch), CCN Phú Cường (H. Định Quán).** Cụ thể:

+ Cụm CN Phú Thạnh- Vĩnh Thanh: cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, công trình giao thông, công trình hệ thống thoát nước đạt 80% so với quy hoạch.

+ Cụm CN Phú Cường (Định Quán): Đến nay, khối lượng thi công hạ tầng đã đạt 70%, hoàn thành đấu nối điện 22KV ngày 5/4/2014. Hiện chủ đầu tư hạ tầng CCN Phú Cường đã thỏa thuận cho thuê lại 8ha, trong đó có một doanh nghiệp may mặc thuê 4ha đã triển khai xây dựng hoàn thành nhà xưởng sản xuất đi vào hoạt động trong Quý II/2014 tạo việc làm cho khoảng 1.200 lao động. Ngoài ra, một số doanh nghiệp của Hồng Kông, Nhật Bản, Vinatex đã tới tham quan, tìm hiểu để xem xét thuê đất của CCN này.

**- Tham mưu trình UBND tỉnh ra Quyết định thành lập CCN Quang Trung (huyện Thống Nhất).** Hiện Bộ Công Thương đã có ý kiến đồng ý, đang chờ UBND tỉnh ra Quyết định thành lập (trong quý III/2015).

**- Tham mưu trình UBND tỉnh ra Quyết định thành lập CCN Thiện Tân-Thạnh Phú (huyện Vĩnh Cửu).** UBND tỉnh đã có văn bản số 3323/UBND-ĐT ngày 08/5/2015 gửi xin ý kiến của Bộ Công Thương. Hiện nay UBND huyện Vĩnh Cửu đang cung cấp bổ sung các Quyết định giao đất để chứng minh CCN này là đã lấp đầy theo ý kiến của Bộ Công Thương (Cục CNĐP).

**- Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh Quyết định số 4155/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 về việc thành lập CCN Hưng Lộc (huyện Thống Nhất).** Ngày 22/5/2015, Sở Công Thương đã có tờ trình số 1276/TTr-SCT về việc điều chỉnh tính chất của CCN Hưng Lộc (huyện Thống Nhất) gửi UBND tỉnh (*hiện đang chờ UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh*)

#### **b) Tình hình phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Tổng số doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký thành lập mới 6 tháng đầu năm 2015 là 1.225 doanh nghiệp với số vốn đăng ký trên 3.208 tỷ đồng, cụ thể: 122

Doanh nghiệp tư nhân với tổng vốn đăng ký 99 tỷ đồng, 355 Công ty TNHH 02 thành viên trở lên với tổng vốn đăng ký 1.186 tỷ đồng, 696 Công ty TNHH 01 thành viên với tổng vốn đăng ký 1.575 tỷ đồng và 52 Công ty cổ phần với vốn đăng ký 348 tỷ đồng.

Lũy kế từ năm 1991 đến ngày 25/6/2015, số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đăng ký kinh doanh trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia khoảng 20.214 doanh nghiệp với tổng nguồn vốn đăng ký 52.713 tỷ đồng.

### **c) Tình hình đầu tư điện nông thôn**

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3807/QĐ-UBND ngày 01/12/2014 và Quyết định số 569 /QĐ-UBND ngày 10/3/2015 phê duyệt cho Công ty Điện lực Đồng Nai vay khoảng 68 tỉ đồng cho công tác đầu tư lưới điện nông thôn, trong đó: 17 tỷ đồng thực hiện xây dựng 35,85 km đường dây trung thế, 35 trạm biến áp tổng dung lượng 3.462,5 kVA phục vụ sinh hoạt; 23 tỷ đồng thực hiện xây dựng 40,4 km trung thế, 30 trạm biến áp tổng dung lượng 4.915 kVA phục vụ vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi; 28 tỷ đồng thực hiện xây dựng 49,8 km đường dây trung thế, 32 trạm biến áp tổng dung lượng 4.525 kVA phục vụ sản xuất tập trung. Tiến độ các công trình này đang trong giai đoạn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật (*dự kiến quý IV/2015 sẽ đóng điện*).

- Dự kiến cuối năm 2015, tỷ lệ hộ có điện khu vực nông thôn đạt 99,7% (tương ứng với 415.711 hộ). Nâng số hộ có điện toàn tỉnh đạt 99,8% (tương ứng với 606.223 hộ), trong đó tỷ lệ hộ nông thôn có điện lưới quốc gia đạt 99,25% (tương ứng với 413.822 hộ) và nâng số hộ toàn tỉnh có điện lưới quốc gia đạt 99,49% (tương ứng với 604.334 hộ). Sản lượng điện thương phẩm toàn tỉnh ước đạt 9,8 tỷ kWh (tăng 6,5% so năm 2014).

- Tổng số xã đã hoàn tất tiêu chí số 4 trên địa bàn theo Quyết định 3192/QĐ-BCT ngày 03/4/2015 của Bộ Công Thương về việc ban hành phương pháp đánh giá thực hiện tiêu chí số 4 về điện nông thôn trong bộ tiêu chí xây dựng NTM là 116 xã trên tổng số 136 xã.

### **2. Tình hình phát triển hạ tầng thương mại**

Công tác phát triển hạ tầng thương mại được các ngành, các địa phương quan tâm hơn, đặc biệt là hệ thống chợ ở khu vực nông thôn đã được các địa phương tập trung chỉ đạo sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới đáp ứng mục tiêu xây dựng nông thôn mới, giúp người dân có nơi mua bán ổn định. Dự kiến đến cuối năm 2015, tổng số xã đã hoàn tất tiêu chí số 7 trên địa bàn về chợ nông thôn trong bộ tiêu chí xây dựng NTM là 71/136 xã.

#### **a) Về mạng lưới chợ, siêu thị, trung tâm thương mại**

- Về quy hoạch chợ: Theo quy hoạch phát triển mạng lưới chợ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 319/QĐ-UBND ngày 04/02/2015: Đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có 195 chợ (trong đó có 11 chợ hạng 1, 32 chợ hạng 2, 152 chợ hạng 3).

- Về hiện trạng chợ: Tính đến tháng 6/2015, toàn tỉnh có 169 chợ đang hoạt động (08 chợ hạng 1; 32 chợ hạng 2 và 129 chợ hạng 3); phân theo khu vực

36 chợ thành thị, 133 chợ nông thôn. Trong năm 2015, dự kiến xây dựng mới 07 chợ (Biên Hòa 01 chợ, Nhơn Trạch 01 chợ, Long Thành 02 chợ, Cẩm Mỹ 02 chợ, Thống Nhất 01 chợ) và nâng cấp sửa chữa 02 chợ.

- Về hiện trạng siêu thị, TTTM: Tính đến tháng 6/2015, toàn tỉnh có 08 siêu thị và 03 TTTM đang hoạt động; 01 siêu thị và 02 TTTM đang xây dựng với tổng vốn đầu tư trên 2.715 tỷ đồng; 02 siêu thị tạm ngưng hoạt động, 02 TTTM chưa hoạt động.

Ngoài ra, tại thành phố Biên Hòa và trung tâm một số huyện, thị còn có các trung tâm, cửa hàng chuyên doanh lớn về điện máy như: trung tâm mua sắm Nguyễn Kim, điện máy.com, điện máy Chợ Lớn và các cửa hàng chuyên doanh lớn về điện thoại, máy tính như: thế giới di động, viễn thông A, FPT Biên Hòa.

#### **b) Về mạng lưới tham gia bán hàng bình ổn giá, phục vụ tết**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 4667/KH-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh. Sở Công Thương đã phối hợp Sở Tài chính tổ chức thẩm định kế hoạch vay vốn, giải ngân kịp thời để các đơn vị tham gia chương trình có kinh phí dự trữ hàng phục vụ người dân với giá bình ổn. Kết quả đã thẩm định kế hoạch cho 39 doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh (tăng 21,9% so cùng kỳ), trong đó có 18 đơn vị vay vốn với tổng số tiền cho vay là 35,545 tỷ đồng, đạt 42,31% kế hoạch (KH 84 tỷ đồng), giảm 28% so cùng kỳ, chủ yếu do năm nay có thêm một số doanh nghiệp tham gia bán hàng bình ổn nhưng không vay vốn từ ngân sách. Tổng doanh thu lũy kế đạt 140,4 tỷ đồng (gấp gần 4 lần vốn vay). Hình thành 122 điểm đăng ký bán hàng bình ổn trên địa bàn tỉnh (tính cả điểm bán sách giáo khoa), tăng 14 điểm bán hàng so với cùng kỳ năm trước.

- Trong quá trình triển khai, Sở Công Thương đã xây dựng kế hoạch làm việc với các đơn vị, HTX tham gia chương trình để thông báo nội dung và mục đích của chương trình nhằm hạn chế tình trạng đầu cơ, găm hàng, nâng giá; Đồng thời kiểm tra công tác thực hiện của các đơn vị. Nhìn chung, hàng tham gia bình ổn đã bán cho đúng đối tượng là người tiêu dùng, các đơn vị đã thực hiện mua hàng hóa đúng, đủ số lượng; giá có được niêm yết tại các điểm bán và bán với giá đã đăng ký với Sở Tài chính, treo băng rôn tuyên truyền chương trình bán hàng bình ổn.

- Tham gia kế hoạch phục vụ tết Nguyên Đán Ất Mùi 2015, tổng số có 42 đơn vị tham gia, trong đó có 31 đơn vị đã tham gia chương trình bình ổn trong năm 2014 theo kế hoạch 4667 của tỉnh và bổ sung thêm 11 đơn vị là: TTTM Big C, Công ty Đường Biên Hòa, Bibica, Xăng dầu Tín Nghĩa, Nhà máy D & F, Chăn nuôi Phú Sơn, Chăn nuôi CP; Vinatex 2, Coop-Mart, HTX Vinh Quang, HTX Lam Sơn. Các đơn vị được bổ sung đều dự trữ nguồn hàng phục vụ tết từ nguồn vốn tự có. Ngoài ra, 07 hợp tác xã tham gia phục vụ bán hàng tết còn được ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí vận chuyển để tổ chức 92 chuyến bán hàng lưu động tại các xã vùng sâu vùng xa, gồm DVTM Bảo Hòa (Xuân Lộc), TMDV Hòa Phát (Trảng Bom), DVTM Xuân Tây (Cẩm Mỹ), DVTM Quyết Tiến (Cẩm Mỹ), DVTM TTCN Tấn Thành (Xuân Lộc), HTX TMDV Tân Phú (Tân Phú), HTX rau Hải Sơn (Long Thành) với số tiền hỗ trợ là 223,2 triệu đồng.

### **III. Hoạt động quản lý nhà nước**

Ngay từ đầu năm 2015, Sở Công Thương đã ban hành Chương trình công tác; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 01; Nghị quyết 19 của Chính phủ; Nghị quyết 09- NQ/TU ngày 29/01/2015 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 139/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh; Chương trình công tác 254/CTr-UBND ngày 12/01/2015 của UBND tỉnh và Chương trình hành động theo Quyết định số 65/QĐ-BCT ngày 06/01/2015 của Bộ Công Thương về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch năm 2015.

Sở Công Thương cũng tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2015 và phát động phong trào thi đua trong toàn ngành với quyết tâm sẵn sàng đồng hành cùng doanh nghiệp nỗ lực khắc phục tồn tại, hạn chế; vượt mọi khó khăn để ổn định và thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển. Kết quả thực hiện như sau:

#### **1. Tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động đầu tư phát triển vào công nghiệp và thương mại.**

- Tham mưu ban hành Quyết định quy định về trình tự, thủ tục bồi thường hỗ trợ, tái bố trí khu di dời, giải tỏa chợ trên địa bàn tỉnh (*dự kiến trình duyệt trong quý III/2015*).

- Tham mưu ban hành Quyết định quy định về tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thay thế Quyết định số 2946/2005/QĐ-UBND ngày 17/8/2005 (*trình duyệt trong quý III/2015*).

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương chỉnh sửa một số nội dung liên quan đến mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Nghị quyết số 143/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh về mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh). *Dự kiến thực hiện trong quý III/2015*.

- Dự thảo và trình UBND tỉnh ban hành quy định về thời gian bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu, quy định các trường hợp tạm dừng bán hàng, quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng theo quy định tại Nghị định 83/2014/NĐ-CP (*trình trong quý III/2015*).

- Tham mưu ban hành Quyết định Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*trình trong quý III/2015*).

- Tham mưu ban hành Quyết định Quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương (*trình trong quý III/2015*).

- Tham mưu ban hành Quy định xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh (*trình trong quý IV/2015*).

- Tham mưu ban hành Quy chế tổ chức và trao giải cuộc thi sáng tạo kiểu dáng sản phẩm thủ công mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh (*trình trong quý IV/2015*).

- Tham mưu Quyết định phê duyệt Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016- 2020 (*trình trong quý IV/2015*).

- Tham mưu ban hành Quy định chính sách về chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh (*trình quý IV/2015*).

- Tham mưu xây dựng Đề án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015- 2020 gồm các nội dung: (1) Dự thảo Nghị quyết cơ chế hỗ trợ phát triển CCN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015- 2020 trình HĐND tỉnh; (2) Dự thảo Quyết định của UBND ban hành Quy định cơ chế hỗ trợ; (3) Xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai từ 2016- 2020. Ngày 29/6/2015, Sở Công Thương có công văn số 1730/SCT-CN v/v hoàn chỉnh dự thảo “Đề án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020” báo cáo UBND tỉnh.

- Tham mưu ban hành Quy định về phân cấp quản lý ATTP thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh (*trình quý IV/2015*).

- Bên cạnh đó, Sở Công Thương cũng đã rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 04/5/2015 công bố 104 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương trong đó cắt giảm hơn 30% thời gian cấp phép các thủ tục. *Hiện đã niêm yết công khai Bộ thủ tục mới tại Bảng niêm yết cơ quan; tại bàn làm việc của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; đăng trên trang Website của Sở.*

## **2. Triển khai xây dựng trình phê duyệt các quy hoạch, chương trình, đề án của ngành đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thiết thực.**

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. *Đã được phê duyệt tại Quyết định 319/QĐ-UBND ngày 04/02/2015, hiện đang tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện theo phê duyệt.*

- Lập Quy hoạch mua bán sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, có xét đến năm 2025 (*trình duyệt trong quý III/2015*).

- Hoàn chỉnh dự thảo lập Quy hoạch điện lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn 2035 báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Bộ Công Thương (*đã được UBND tỉnh phê duyệt đề cương, dự toán tại số 2647/QĐ-UBND ngày 29/8/2014. Hiện đang hoàn chỉnh dự thảo, trình duyệt trong quý III/2015*).

- Lập Dự án phát triển ngành công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp chế biến tre trúc trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 (*hiện đã xong đề cương, dự toán kinh phí, dự kiến trình duyệt dự án trong quý IV/2015*)

- Xây dựng Quy hoạch phát triển ngành Dệt may- Da giày của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. *Hiện đang trình đề cương, dự toán kinh phí sau khi có thẩm định của Sở Kế hoạch- Đầu tư. Dự kiến xong dự thảo và trình duyệt trong quý IV/2015.*

- Xây dựng Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. *Hiện đang hoàn chỉnh đề cương, dự toán kinh phí trình thẩm định của Sở Kế hoạch- Đầu tư; Dự kiến xong dự thảo và trình duyệt trong quý IV/2015.*

- Lập Quy hoạch hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 (*dự kiến trình duyệt quý IV/2015*).



- Triển khai Đề án “Tập huấn, huấn luyện lực lượng ứng phó sự cố hóa chất độc hại trên địa bàn tỉnh”. *Hiện đã được UBND tỉnh phê duyệt đề cương, đang triển khai thực hiện theo kế hoạch.*

**3. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường qua chương trình xúc tiến thương mại; khuyến công; tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa**

**a) Chương trình Xúc tiến thương mại**

*Trong 6 tháng đầu năm 2015, Công tác Xúc tiến thương mại của tỉnh đã hỗ trợ, mời gọi các doanh nghiệp, hiệp hội trên địa bàn tỉnh tham gia các hội nghị, hội thảo, cụ thể:*

382 lượt doanh nghiệp tham gia tổ chức 08 phiên chợ hàng Việt về nông thôn, 24 chuyến hàng Việt phục vụ công nhân về nhà máy, KCN.

32 lượt doanh nghiệp tham gia gian hàng chung ở các hội chợ tổ chức tại TP. HCM, Bến Tre, Bình Dương, Đắk Lắk; Cần Thơ. Kết quả qua các kỳ hội chợ, một số doanh nghiệp của tỉnh đã mở được 08 đại lý và 01 nhà phân phối ở Đắk Lắk; Cần Thơ; ký được 04 hợp đồng kinh tế.

120 đại biểu đại diện cho các HTX, trang trại, hội nông dân, phòng kinh tế/Kinh tế hạ tầng và các đơn vị trên địa bàn tỉnh tham gia hội nghị “Phát triển chuỗi liên kết hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp an toàn vào Tổng Công ty Thương mại trong nước”. Tại hội nghị hai bên đã ký kết được 08 biên bản ghi nhớ để tiến tới ký kết các hợp đồng cung cấp tiêu thụ sản phẩm.

250 hộ kinh doanh tại chợ truyền thống tham gia lớp tập huấn Kỹ năng bán hàng khu vực huyện Cẩm Mỹ (01 lớp), Tân Phú (02 lớp). Tại lớp tập huấn, các tiêu thương đã được cập nhật một số thông tin cần thiết về việc công nhận tiêu chí chợ văn minh/văn hóa, đồng thời còn được tập huấn kiến thức, kỹ năng bán hàng, cách thức trưng bày hàng hóa, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và phòng chống cháy nổ...

180 đại biểu đến từ các Sở, ban ngành, hội, hiệp hội, doanh nghiệp tham dự Hội nghị “Đối thoại doanh nghiệp về Đầu tư - Thuế - Hải Quan và chứng nhận xuất xứ hàng hóa”

- Tổ chức đoàn làm việc với đại diện tập đoàn Target tại Việt Nam nhằm tìm hiểu về chính sách chất lượng, các tiêu chí để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có cơ hội trở thành nhà cung cấp cho tập đoàn.

250 đại diện đến từ Hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp sản xuất, thương mại dịch vụ có sản phẩm xuất khẩu của tỉnh tiếp đoàn công tác Hoa Kỳ đến khảo sát, làm việc tại Đồng Nai và tham gia Hội thảo “Tìm hiểu cơ hội giao thương và đầu tư vào thị trường Hoa Kỳ”. Kết thúc, các bên đã ký được 04 bản ghi nhớ với Hiệp hội Gỗ và Thủ Công Mỹ nghệ, Hiệp hội Gốm Mỹ nghệ Đồng Nai; Hội doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai và Hội Xuất Nhập Khẩu Đồng Nai.

130 đại biểu đại diện các tổ chức Hiệp hội, doanh nghiệp XNK trên địa bàn tỉnh và các sở ban ngành, phòng Kinh tế/KTHT tham gia Hội thảo chuyên đề thị trường nước ngoài trọng điểm tiềm năng chủ đề “Đánh giá tác động kinh

tế của Hiệp định Thương mại Việt Nam-EU-Những vấn đề cần quan tâm” nhằm hỗ trợ doanh nghiệp XNK trên địa bàn có định hướng và chuẩn bị tốt khi Hiệp định TM Việt Nam EU chính thức được ký kết.

70 đại biểu Hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu tham gia Gặp gỡ tiếp xúc Đoàn Tham tán Việt Nam tại 09 nước Bỉ, Thụy Điển, Ai Cập, Ấn Độ, Mexico, Maroc, Nhật Bản, CHLB Đức, Bang Houston và Washington, DC Hoa kỳ đến thăm và làm việc tại Đồng Nai nhằm giúp doanh nghiệp có thêm thông tin trong việc tìm kiếm thị trường, đối tác.

250 đại diện các sở, ngành, các huyện, thị xã, TP Biên Hòa và các doanh nghiệp kinh doanh XNK trên địa bàn tỉnh tham dự hội thảo “Chính quyền và doanh nghiệp Đồng Nai - Nỗ lực chuẩn bị gia nhập Hiệp định Thương mại đối tác xuyên Thái Bình Dương TPP” do UBND tỉnh tổ chức.

19 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia đoàn công tác của tỉnh sang Bang Arkansas, Hoa Kỳ ký kết chương trình hợp tác kinh tế và tổ chức hội thảo giao thương xúc tiến thương mại - đầu tư. Khai trương văn phòng đại diện của Tổng công ty Tín Nghĩa.

***Trong sáu tháng cuối năm 2015, công tác Xúc tiến thương mại của tỉnh tiếp tục triển khai một số nội dung:***

- Tổ chức 1 đợt Tuần hàng Việt Nam trên địa bàn toàn tỉnh, 05 lớp tập huấn kỹ năng bán hàng, 04 Phiên chợ công nhân; 10 phiên chợ hàng Việt về nông thôn, 26 chuyến hàng Việt phục vụ công nhân.

- Tổ chức hội thảo hỗ trợ tiêu thụ nông sản chủ lực từ cánh đồng lớn vào các doanh nghiệp sản xuất, thu mua, chế biến, kinh doanh nông sản. Tổ chức hội nghị kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp an toàn vào hệ thống siêu thị.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia gian hàng hội chợ triển lãm tại thành phố Cần Thơ; HCTL thành tựu kinh tế - Xã hội tỉnh Đồng Nai; Vifa home; Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao và hội chợ mua sắm cuối năm tại Đồng Nai.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao kỹ năng soạn thảo, ký kết hợp đồng thương mại Quốc tế và phòng chống rủi ro trong kinh doanh.

- Tổ chức tiếp Đoàn Tham tán thương mại và doanh nghiệp 05 nước gồm Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và UAE vào tiếp xúc với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### **b) Chương trình Khuyến công**

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề may công nghiệp cho 05 cơ sở với gần 450 lao động gồm: Công ty CP Đồng Phú Cường; cơ sở may Xuân Mỹ, DNTN Hoàng Hải Long, Công ty TNHH MTV SXTM Da Việt Cường, DNTN Lê Bảy. *Dự kiến triển khai và theo dõi thực hiện 6 tháng cuối năm 2015.*

- Xây dựng, triển khai 07 đề án ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất của cơ sở CNNT (01 đề án đã phê duyệt, đang triển khai tại Cty TNHH MTV Bình Minh và 06 đề án trình duyệt, triển khai vào 6 tháng cuối năm 2015)

- Lay dựng phát song các chuyên đề khuyến công uetΓDαΓpιαt diαhιn truyền hình Đồng Nai (02 chuyên đề/tháng). Phát hành các bản tin định kỳ hàng quý (01 bản tin/quý)

**c) Tư vấn giúp doanh nghiệp tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn**

- Tuyên truyền về sản xuất sạch hơn (SXSH) trên Báo, Đài Đồng Nai. Phổ biến chủ trương, chính sách, chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp của Chính phủ và Kế hoạch SXSH của tỉnh đến các doanh nghiệp thông qua Bản tin khu công nghiệp; trên website chuyên ngành về SXSH định kỳ hàng quý. Tổ chức 02 lớp tập huấn SXSH với khoảng 100 lao động đang làm việc tại doanh nghiệp tham dự. Khảo sát, lập báo cáo đánh giá SXSH cho 05 doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Tổ chức 01 lớp tập huấn Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho 100 học viên tham dự. Tổ chức hỗ trợ kiểm toán năng lượng cho 05 doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm.

**d) Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Tham mưu đề xuất UBND tỉnh giải quyết theo kiến nghị của 03 doanh nghiệp trong cụm công nghiệp, cụ thể:

- Công ty TNHH Hàng công nghiệp Việt Thanh: xin thuê đất ổn định 50 năm. Hiện Sở Công Thương đã có báo cáo 192/BC-SCT ngày 22/01/2015 về kết quả làm việc để giải quyết khó khăn của công ty. Sau đó, UBND tỉnh có văn bản 3628/UBND-CNN ngày 19/5/2015 giao UBND huyện Trảng Bom xác định cụ thể vị trí thuê đất của công ty để lập hồ sơ điều chỉnh thành điểm SXKD Suối Sao; Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh thời gian thuê đất 50 năm theo quy định.

- HTX Thành Công 1 (Cụm VLXD Hồ Nai 3- H. Trảng Bom) xin chuyển đổi mục tiêu đầu tư từ nhà văn phòng, nhà trưng bày sản phẩm, nhà ở tập thể sang nhà xưởng sản xuất, chế biến gỗ xuất khẩu.

- Công ty TNHH Hưng Nguyên Phát (Cụm VLXD Hồ Nai 3- H. Trảng Bom): xin chuyển mục tiêu đầu tư từ đất xây dựng xưởng gia công vì kèo thép sang đất sản xuất chế biến gỗ xuất khẩu.

Đối với đề xuất của HTX Thành Công 1 và Công ty TNHH Hưng Nguyên Phát. Sở Công Thương đã tổ chức họp với 02 doanh nghiệp; các sở/ngành liên quan vào ngày 11/02/2015 và báo cáo kết quả làm việc với UBND tỉnh. Hiện UBND tỉnh đã có văn bản 1517/UBND-ĐT ngày 03/3/2015 chấp thuận chủ

trương chuyển đổi mục tiêu sử dụng đất của 02 doanh nghiệp này, đồng thời giao UBND huyện chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xem xét, thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

#### **4. Triển khai thực hiện nhiệm vụ QLNN thuộc các lĩnh vực**

##### **a) Lĩnh vực công nghiệp**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện “Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp cơ khí chế tạo trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025” và “Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp rượu – bia – nước giải khát trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, có xét đến 2030” theo phê duyệt.

- Báo cáo Bộ Công Thương về kết quả triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2015. Xây dựng quy trình ISO về thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn để sản xuất thực phẩm theo Thông tư 58/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương. Góp ý dự thảo báo cáo kết quả công tác đảm bảo ATTP năm 2014; Kế hoạch công tác đảm bảo ATTP năm 2015 của BCD bảo đảm VSATTP tỉnh.

- Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011-2015 và xây dựng Chương trình, Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 gửi Sở Kế hoạch - Đầu tư.

- Báo cáo, đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể 5 năm giai đoạn 2011- 2015 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 5 năm giai đoạn 2016- 2020 gửi Sở Kế hoạch – Đầu tư và Liên minh các HTX.

##### **b) Lĩnh vực thương mại**

- Triển khai Chương trình hợp tác giữa Sở Công Thương TP Hồ Chí Minh với các tỉnh thành Đông Tây Nam bộ về bình ổn giá thị trường tại Đồng Nai. Theo chương trình này, Sở Công Thương Đồng Nai sẽ giới thiệu các Trung tâm thương mại, siêu thị, các mặt bằng thuận lợi có nhu cầu khai thác của Đồng Nai cho các nhà phân phối TP.Hồ Chí Minh; Đồng thời đăng ký danh sách các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có nhu cầu bán hàng bình ổn giá trên địa bàn thành phố với Sở Công Thương TP.HCM.

- Phối hợp Sở Tài chính ban hành Hướng dẫn Liên Sở số 960/HDLS-STC-SCT ngày 25/3/2015 của Sở Tài chính- Sở Công Thương về hướng dẫn trình tự, thủ tục hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng chợ nông thôn; việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ.

- Chủ trì, phối hợp các sở, địa phương tổ chức đoàn khảo sát địa điểm đầu tư xây dựng chợ nông thôn đối với 22 chợ trên địa bàn tỉnh (Long Thành: 6 chợ, Nhơn Trạch: 2 chợ, Xuân Lộc: 01 chợ, Cẩm Mỹ: 4 chợ, Tân Phú: 01 chợ, Định Quán: 02 chợ, Vĩnh Cửu: 01 chợ, Thống Nhất: 02 chợ, Trảng Bom: 03 chợ).

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 06/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng thể “Phát triển thương mại nông thôn giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020” tại tỉnh Đồng Nai.

- Tổ chức triển khai Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Chủ trì, phối các sở, ngành, địa phương tham mưu đề xuất, giải quyết các khó khăn vướng mắc về thu hoa chi chợ đối với các chợ: Long Thành, Phương Lâm, chợ Sặt; Quyết định số 72/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015- 2020.

- Tham mưu UBND tỉnh phối hợp BCD liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế tổ chức hội nghị triển khai về Cộng đồng kinh tế Asean cho 300 cán bộ sở, ngành, cán bộ quản lý doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước trên địa bàn.

- Xây dựng báo cáo đánh giá tình hình các sản phẩm của doanh nghiệp trong nước đang SXKD trên địa bàn tỉnh tham gia lộ trình AFTA

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch bình ổn giá một số mặt hàng thiết yếu 2015, đầu năm 2016 và Kế hoạch chuẩn bị phục vụ Tết Bính Thân 2016 và triển khai cho các doanh nghiệp, địa phương thực hiện.

- Triển khai nhiệm vụ năm 2015 và báo cáo kết quả triển khai của BCD liên ngành về hội nhập kinh tế. Báo cáo tình hình thực hiện chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2015, định hướng đến năm 2030.

### **c) Lĩnh vực điện năng**

- Phối hợp với Điện lực Đồng Nai xây dựng triển khai kế hoạch đảm bảo cung cấp điện trước, trong và sau tết nguyên đán năm 2015 trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các kế hoạch cung cấp điện không điều hòa phụ tải, hoặc các phương án cung cấp điện ngắn hạn, dài hạn nếu xảy ra sự cố thiếu nguồn điện cung cấp, trình UBND tỉnh phê duyệt. Từ đó triển khai thực hiện thỏa thuận vị trí đầu tư lưới điện theo quy hoạch điện trên địa bàn tỉnh đảm bảo phục vụ theo đúng nhu cầu của phát triển phụ tải khu vực.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách khách hàng trọng điểm, danh sách khách hàng quan trọng năm 2015 làm cơ sở cho việc đảm bảo điều hành cung cấp điện an toàn liên tục.

- Đôn đốc UBND các huyện, thị xã Long Khánh thực hiện việc đầu tư lưới điện hạ thế sau các TBA đã được thi công đóng điện theo kế hoạch điện trung thế nông thôn năm 2014.

- Tiếp tục thực hiện công tác tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 08/4/2014 của UBND tỉnh. Dự kiến năm 2015 sẽ tiết kiệm khoảng 260 triệu kWh điện (tăng 3% so năm 2014).

- Tham mưu UBND tỉnh có văn bản 2587/UBND-CNN ngày 09/4/2015 cho phép Tổng công ty Điện lực miền Nam (SPC) thực hiện Ngày hội TKĐ năm 2015 trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Giờ trái đất năm 2015 trên địa bàn. Kết quả tiết kiệm điện trong Giờ trái đất đạt 61.200 kWh điện.

#### **d) Lĩnh vực kỹ thuật và an toàn môi trường**

- Thực hiện kế hoạch số 2586/KH-UBND ngày 09/4/2015 của UBND tỉnh về nhiệm vụ bảo vệ môi trường ngành công thương trên địa bàn tỉnh: làm việc với các doanh nghiệp ngành công thương để triển khai kế hoạch cụ thể (*Dự kiến hoàn thành, báo cáo kết quả tháng 12/2015*)

- Tuyên truyền nội dung về sản xuất sạch hơn trên Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; Đài phát thanh truyền hình các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa; bản tin của Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai, bản tin công nghiệp - thương mại của Sở Công Thương; xây dựng tài liệu, hình ảnh; chuyên san giới thiệu về SXSH. Đồng thời tập huấn về sản xuất sạch hơn cho 80 học viên là cán bộ doanh nghiệp (*dự kiến báo cáo kết quả trong quý IV/2015*).

- Thực hiện Đề án tập huấn, huấn luyện lực lượng ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh: khảo sát tại doanh nghiệp; Xây dựng phương án diễn tập ứng phó sự cố; xác định đơn vị diễn tập, nơi diễn tập, lực lượng diễn tập; thành phần tham gia diễn tập (*dự kiến hoàn thành, báo cáo kết quả trong quý IV/2015*).

#### **d) Lĩnh vực cải cách hành chính, văn phòng, pháp chế**

- Tiếp tục triển khai việc cung cấp các dịch vụ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp qua bưu chính viễn thông theo hợp đồng hợp tác cung ứng dịch vụ chuyển phát giữa Bưu điện tỉnh Đồng Nai và Sở Công Thương.

- Nghiên cứu phổ biến rộng rãi để người dân, doanh nghiệp biết và áp dụng phần mềm cấp phép qua mạng (cấp độ 3) đảm bảo hiệu quả, nhanh chóng

- Triển khai kịp thời các văn bản QPPL của ngành; bổ sung các thủ tục cấp phép mới: bán hàng đa cấp, Đăng ký mới dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại, đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung; thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế các thủ tục hành chính như: kinh doanh xăng dầu, khí hóa lỏng, an toàn thực phẩm, kinh doanh thuốc lá, kinh doanh rượu, xác nhận đăng ký thực hiện khuyến mại, cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện đồng thời rà soát rút ngắn thời gian cấp phép; thực hiện việc cấp phép qua mạng; phổ biến đăng tải kịp thời các nội dung thông tin tuyên truyền về công nghiệp, thương mại lên trang web, bản tin của Sở và các đơn vị trực thuộc nhằm tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, người dân trong việc tiếp cận thông tin, giảm bớt thời gian, kinh phí đi lại trong giải quyết TTHC.

- Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 04/5/2015 công bố thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương với 104 thủ tục. Trong đó đã đề xuất cắt giảm hơn 30% thời gian (thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu từ 30 ngày còn 6 ngày làm việc; thủ tục cấp GCN đủ điều kiện kinh doanh LPG từ 15 ngày xuống còn 7 ngày; thủ tục cấp giấy xác nhận đăng ký khuyến mãi từ 7 ngày còn 4 ngày làm việc, thủ tục cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài từ 15 ngày còn 8 ngày làm việc; thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm từ 27 ngày còn 15 ngày...). Đến nay, đã niêm yết đầy đủ Bộ thủ tục hành chính mới theo đúng hướng dẫn với đầy đủ các nội dung như:

danh mục, quy trình giải quyết, tên thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, phí và lệ phí, mẫu đơn...

- Thực hiện nâng cấp phần mềm Văn phòng điện tử HCM Egov Framework 2.0 (phần mềm điều hành trực tuyến, phục vụ công tác điều hành).

- Năm 2015, Sở Công Thương tiếp tục triển khai lấy ý kiến dự luận xã hội về thủ tục hành chính của ngành. Đã nghiên cứu bổ sung thêm nội dung câu hỏi, phân theo từng nhóm thủ tục cấp phép và nhóm doanh nghiệp, người dân được tham gia khảo sát.

#### **e) Thanh tra**

- Hoàn thành 100% các cuộc thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch, đảm bảo chính xác, trung thực, khách quan đúng quy định pháp luật. Các kiến nghị đoàn thanh tra có tính khả thi cao; Kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra được thi hành 100%.

- Phối hợp với Điện lực Đồng Nai triển khai Quyết định số 2256/QĐ-BCT ngày 12/3/2015 của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện. Tiến hành kiểm tra, xử lý các vi phạm về sử dụng điện trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố. Kiểm tra việc cấp định mức điện và giá điện tại các điểm cho thuê nhà trọ để ở, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ giá bán điện cho hộ nghèo, hộ thu nhập thấp. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của nhà nước về sử dụng điện tiết kiệm tại các doanh nghiệp sản xuất, cơ quan hành chính sự nghiệp.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2015 (số 373/KH-SCT ngày 10/02/2015); Kế hoạch thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng chống tham nhũng, thanh tra công vụ năm 2015. *Đã triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về phòng chống tham nhũng, về học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 06/01/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện năm “kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ” trong thi hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.*

#### **f) Kiểm tra thị trường**

- Xây dựng kế hoạch số 64/KH-QLTT ngày 12/12/2014 của Chi cục QLTT về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả cuối năm 2014 và tết Nguyên đán Ất Mùi năm 2015. Góp phần ổn định thị trường, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của người tiêu dùng.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh. Đã Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra thị trường trước, trong và sau tết của Đoàn KTLN 389/ĐP. thông báo đường dây nóng tiếp nhận thông tin tố giác về các hành vi liên quan đến công tác chống buôn lậu, các hành vi gian lận thương mại, sản xuất và kinh doanh hàng giả. Xây dựng kế hoạch kiểm tra trước, trong và sau tết Nguyên đán 2016 của BCĐ 389/ĐP tỉnh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, kiểm soát. Tập trung vào các lĩnh vực: (1) Chống vận chuyển và kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, gian lận thương mại đặc biệt là buôn bán vận chuyển, tàng trữ thuốc lá nhập lậu. (2)

Chống sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng kém chất lượng trên thị trường. (3) Kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm.

- Theo dõi tình hình biến động giá cả, chống đầu cơ găm hàng, tự tăng giá quá mức, cạnh tranh không lành mạnh và gian lận thương mại. Chú trọng các mặt hàng quy định thuộc danh mục bình ổn giá và các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống (mặt hàng sữa Ensure nước; sữa cho trẻ em dưới 6 tuổi; mặt hàng đường; mặt hàng ATVSTP thực phẩm; mặt hàng vật tư nông nghiệp...). Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm. Đưa tin kịp thời vụ việc điển hình đã xử lý.

- Ngoài ra, còn tổ chức kiểm tra ngay những cơ sở, những mặt hàng có dấu hiệu vi phạm theo nguồn tin trên báo đài và dư luận xã hội quan tâm như: thông tin thương nhân Trung Quốc thu mua đường lá cam; sầu riêng non, lá điều tươi trên địa bàn tỉnh.

- Dự ước Kết quả kiểm tra của QLTT năm 2015: Số vụ kiểm tra: 2.878 vụ; số vụ vi phạm, xử lý 2.778 vụ. Tổng số tiền thu nộp ngân sách khoảng 8 tỷ đồng. Trong đó: Phạt hành chính: 7,940 đồng, còn lại là bán hàng hóa.

### **III. Ước thực hiện chi ngân sách năm 2015**

- Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2015 của toàn ngành công thương Đồng Nai là 52.625 triệu đồng, trong đó: chi thường xuyên là 29.102 triệu đồng, chi không thường xuyên là 5.855 triệu đồng, sự nghiệp môi trường là 585 triệu đồng; sự nghiệp khuyến công là 10.039 triệu đồng; Chương trình xúc tiến thương mại 5.780 triệu đồng; Các chương trình MTQG 900 triệu đồng.

- Số tiền chi ngân sách đã thực hiện đến 30/6/2015 là 26.050 triệu đồng (đạt 49,5% dự toán năm). Trong đó:

- + Cơ quan Sở Công Thương: là 6.573 triệu đồng (đạt 60% dự toán).
- + Chi cục QLTT tỉnh: là 9.875 triệu đồng (đạt 44% dự toán).
- + Trung Tâm Khuyến công: là 5.786 triệu đồng (đạt 58% dự toán).
- + Trung Tâm XTTM: là 3.816 triệu đồng (đạt 66% dự toán).

### **III. Khó khăn, vướng mắc**

- *Về mạng lưới bình ổn giá:* Mạng lưới bán hàng của các đơn vị tham gia bình ổn giá chủ yếu tập trung tại địa phương, khu vực đông dân cư hoặc trong chợ do HTX đang quản lý khai thác. Tại một số địa phương, khu vực vùng sâu, vùng xa thì mạng lưới bán hàng còn mỏng, như: Thống Nhất (mới có 01 điểm), Tân Phú (02 điểm), Định Quán (03 điểm). Nguyên nhân do những điểm này, dân cư thưa thớt, đời sống khó khăn, thu nhập thấp nên việc tổ chức bán hàng chưa thường xuyên, chỉ bán phục vụ nhu cầu của bà con vào dịp lễ hội, lễ tết cuối năm nhằm tránh hiện tượng tăng giá đột biến và chủ yếu làm nhiệm vụ chính trị.

- *Về đầu tư, phát triển chợ:* Trong 22 chợ khảo sát địa điểm đầu tư xây dựng chợ nông thôn, đến nay còn 05 chợ chưa có hồ sơ pháp lý về đất, lý do 01 số địa phương chưa tiến hành đo đạc sơ đồ kỹ thuật thửa đất. Mặt khác, một số cơ quan, sở/ngành có ý kiến đối với địa điểm đầu tư xây dựng chợ nông thôn còn chậm, gây khó khăn cho địa phương trong việc đảm bảo tiến độ lập hồ sơ dự án



đầu tư xây dựng chợ gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- **Về công tác quản lý an toàn thực phẩm:** Sau khi Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 58/2014/TT-BCT, ngày 22/12/2014, quy định các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ không phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Tuy nhiên, việc quy định phải đăng ký hoặc cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của Luật an toàn thực phẩm với cơ quan có thẩm quyền tại địa phương theo phân cấp quản lý, đến nay Bộ Công Thương chưa có quy định, do đó một số cơ sở sản xuất nhỏ lẻ hiện nay muốn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thì phải chờ quy định mới.

- **Về phát triển cụm công nghiệp:** Hiện nay tỉnh chưa ban hành Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp nên khó khăn trong việc kêu gọi đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, xử lý bồi thường giải phóng mặt bằng.

- **Về công tác kiểm tra, quản lý chất lượng phân bón:** Việc quản lý chất lượng phân bón Nghị định 202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quản lý phân bón và Nghị định 163/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón thì lực lượng QLTT không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy, lực lượng QLTT chỉ có thể kiểm tra nhãn, mác, xuất xứ, hạn dùng; còn việc kiểm tra tiêu chuẩn, chất lượng thì lực lượng quản lý thị trường chưa thực hiện được (thiếu kinh phí kiểm định, không có quyền xử phạt)

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

- Kiến nghị Bộ Công Thương sớm ban hành quy định đăng ký hoặc cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của Luật an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ.

- Kiến nghị Bộ Công Thương sớm sửa đổi, bổ sung Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định thẩm quyền về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp cho lực lượng QLTT (bổ sung thẩm quyền xử phạt của lực lượng QLTT)

- Kiến nghị Bộ Công Thương bổ sung thẩm quyền kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của Quản lý thị trường đối với vi phạm hành chính về đăng ký giá, kê khai giá hàng hóa, dịch vụ tại Điều 11, Điều 38 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, lệ phí, hóa đơn.

**Phần thứ hai**  
**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI**  
**NĂM 2016**

**I. Mục tiêu**

Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động xúc tiến thương mại, hoạt động khuyến công. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và công tác tiếp dân

Phấn đấu năm 2016, chỉ tiêu công nghiệp, thương mại tăng trưởng ở mức hợp lý, thị trường và giá cả ổn định, góp phần thực hiện hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo.

**II. Chỉ tiêu**

**1. Về công nghiệp**

- Phấn đấu chỉ số sản xuất công nghiệp của tỉnh năm 2016 tăng 7,7-8,5% so năm 2015. Tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp (giá SS 2010) khoảng từ 11,5-12,0% so cùng kỳ 2015 (*giá trị đạt khoảng 658,9- 661,9 ngàn tỷ đồng*).

- Phấn đấu cuối năm 2016, tỷ lệ hộ trong vùng quy hoạch dân cư toàn tỉnh có điện sử dụng đạt 99,85%. Nhu cầu điện năm 2016 dự kiến tăng 7,9% so năm 2015, nhu cầu điện thương phẩm khoảng 10,6 tỷ kWh.

**2. Về thương mại**

- Phấn đấu tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh năm 2016 khoảng từ 10,5% đến 11,5% so năm 2015 (*giá trị đạt khoảng 136,2- 137,4 ngàn tỷ đồng*)

- Phấn đấu tăng trưởng xuất khẩu của tỉnh năm 2016 khoảng từ 8,0- 10,0% so năm 2015 (*kim ngạch đạt khoảng 15,55- 15,8 tỷ USD*). Tăng trưởng nhập khẩu của tỉnh năm 2015 khoảng từ 9- 11% so năm 2015 (*kim ngạch đạt khoảng 15,0- 15,3 tỷ USD*).

**II. Dự toán chi ngân sách năm 2016**

- Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2016 của toàn ngành công thương Đồng Nai là 73.209 triệu đồng (tăng 39% so dự toán 2015), trong đó: chi thường xuyên là 30.205 triệu đồng, chi không thường xuyên là 17.554 triệu đồng (tăng 1,9 lần so dự toán 2015); sự nghiệp khuyến công là 7.950 triệu đồng; Chương trình xúc tiến thương mại 9.500 triệu đồng; Các chương trình mục tiêu quốc gia 1.100 triệu đồng.

- Dự toán chi năm 2016 của từng đơn vị:

+ Cơ quan Sở: là 17.483 triệu đồng (tăng 59% so dự toán 2015).

+ Chi cục QLTT tỉnh: là 28.387 triệu đồng (tăng 25% so dự toán 2015).

+ TT khuyến công: là 12.033 triệu đồng (tăng 20% so dự toán 2015).

+ TT XTMM: là 10.900 triệu đồng (tăng 89% so dự toán 2015).

### **III. Nhiệm vụ trọng tâm**

#### **\* Nhiệm vụ chung toàn ngành**

- Xây dựng Chương trình, triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X, nhiệm kỳ 2015- 2020 (*xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho từng năm và cả giai đoạn*).

- Tiếp tục xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động thực hiện đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo chỉ đạo của Bộ Công Thương và theo phân công của UBND tỉnh (*Quyết định 11476/QĐ-BCT ngày 18/12/2014 của Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện đề án tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch 5047/KH-UBND ngày 10/6/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*).

- Triển khai Kế hoạch số 5512/KH-UBND ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016- 2020 (*bám sát vào mục tiêu, định hướng của kế hoạch và các nội dung, nhiệm vụ được phân công chủ trì: Hỗ trợ về mặt bằng sản xuất cho các doanh nghiệp đầu tư vào CCN; Hỗ trợ doanh nghiệp thông qua Chương trình khuyến công; chương trình Xúc tiến thương mại*). Báo cáo định kỳ hàng quý, năm (ngày 15 tháng cuối quý và ngày 15/2 năm sau).

#### **\* Nhiệm vụ cụ thể trên từng lĩnh vực**

##### **1. Lĩnh vực công nghiệp**

- Tham mưu xây dựng Chương trình hành động và các chính sách cụ thể nhằm nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp hỗ trợ của tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng các kế hoạch triển khai Quy hoạch phát triển ngành Dệt may – Da giày đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 sau khi được duyệt.

- Triển khai thực hiện Đề án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Tập trung phát triển công nghiệp Cơ khí nhằm tăng tỷ trọng ngành công nghiệp chế tạo (CN mũi nhọn) của tỉnh. Thành lập CCN ô tô Đô Thành và một số doanh nghiệp cơ khí quy mô lớn đóng vai trò trung tâm liên kết các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí. Tập trung vào phát triển thị trường nội địa, đáp ứng nhu cầu hỗ trợ phát triển các ngành kinh tế khác.

- Theo dõi tình hình phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; tình hình phát triển kinh tế tập thể thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại trên địa bàn tỉnh. Tham mưu đề xuất giải pháp hỗ trợ phát triển kịp thời, hiệu quả.

## **2. Lĩnh vực thương mại**

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch Bình ổn giá đối với một số mặt hàng thiết yếu năm 2015, những tháng đầu năm 2016; kế hoạch phục vụ Tết nguyên đán Bính Thân năm 2016 và báo cáo kết quả về Bộ Công Thương, UBND tỉnh.

- Tổng hợp tình hình triển khai Quyết định số 71/2014/QĐ, 72/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 ban hành mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ; Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 04/02/2015 của UBND tỉnh về quy hoạch mạng lưới chợ. Phối hợp các sở, ngành, địa phương thống nhất đề xuất UBND tỉnh hướng xử lý khó khăn, vướng mắc.

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương chỉnh sửa một số nội dung liên quan đến mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Nghị quyết số 143/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh về mức thu phí chợ trên địa bàn.

- Báo cáo kết quả triển khai chương trình công tác năm 2015 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2016 của Ban Hợp tác kinh tế. Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề hội nhập quốc tế về kinh tế.

- Lập kế hoạch Triển khai thực hiện quy hoạch xăng dầu ngay sau khi có quyết định phê duyệt.

- Tiếp tục phối hợp Sở nông nghiệp hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp tục lập đề án chuỗi liên kết đảm bảo tính khả thi.

- Triển khai các hoạt động thuộc Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

## **3. Lĩnh vực điện năng**

- Chỉ đạo Điện lực Đồng Nai thực hiện đầu tư điện nông thôn theo kế hoạch năm 2016 sau khi được UBND tỉnh phê duyệt. Đôn đốc, giám sát việc đầu tư lưới điện hạ thế tại các địa phương, sau khi ngành điện thi công xong các công trình trung thế kế hoạch 2015. Hạn chế các TBA treo, tránh việc đầu tư lãng phí, tăng tỷ lệ số xã đạt tiêu chí 4 về điện nông thôn mới.

- Phối hợp với Điện lực Đồng Nai tiếp tục triển khai công tác tiết kiệm điện kế hoạch 2016 theo chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 08/4/2014 của UBND tỉnh. Thực hiện Chương trình MTQG về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Chỉ đạo Điện lực Đồng Nai xây dựng danh sách khách hàng trọng điểm, danh sách khách hàng quan trọng năm 2016 trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở cho việc đảm bảo điều hành cung cấp điện an toàn liên tục. Xây dựng kế hoạch đảm bảo cung cấp điện năm 2016 trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì củng cố lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện tốt nhất cho phụ tải, hạn chế thấp nhất sự cố mất điện để khách hàng yên tâm sản xuất.

- Tiếp tục triển khai đầu tư lưới điện trung thế và cao thế bằng nguồn vốn của ngành điện phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035 khi được Bộ Công Thương phê duyệt.

#### **4. Kỹ thuật an toàn và môi trường**

- Tiếp tục triển khai Đề án “Tập huấn, huấn luyện lực lượng ứng phó sự cố hóa chất độc hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” nhiệm vụ năm 2016.

- Triển khai 05 đề án, dự án đã xây dựng năm 2015 nhưng chưa bố trí được kinh phí chuyển sang 2016 gồm: (1) Dự án Đánh giá sự phát thải khí nhà kính trong ngành công nghiệp tác động đến biến đổi khí hậu, các biện pháp giảm thiểu và ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành công thương Đồng Nai đến năm 2020. (2) Dự án Đánh giá tác động của ngành Hóa chất-Vật liệu nổ công nghiệp tỉnh Đồng Nai tới môi trường trong điều kiện biến đổi khí hậu. (3) Đề án Nghiên cứu đề xuất biện pháp quản lý các Cụm công nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh. (4) Đề án Xây dựng sổ tay quản lý môi trường trong các CCN môi trường trên địa bàn tỉnh. (5) Đề án Nâng cấp cơ sở dữ liệu hóa chất.

- Triển khai xây dựng mới 02 đề án: (1) Nghiên cứu đề xuất quy trình điều chỉnh chế độ đốt nhằm giảm thiểu CO trong các lò đốt nhiên liệu: dầu, than, củi trấu; (2) Đề án “Nâng cao năng lực công nghệ, tiết kiệm năng lượng, phát triển nguồn nhân lực, phát triển và tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp ngành công nghiệp môi trường”.

#### **6. Văn phòng**

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, tập trung vào cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa và một cửa liên thông hiện đại; duy trì phần mềm đăng ký cấp phép qua mạng mức độ 3; Duy trì, phổ biến rộng rãi việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua bưu điện. Thực hiện niêm yết đầy đủ Bộ TTHC theo đúng quy định tại bàn làm việc, tại bảng niêm yết và trên trang web của Sở.

- Đầu tư hệ thống SAN, sao lưu dữ liệu cho hệ thống mạng LAN của Sở. Trang bị Laptop để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính qua mạng. Xây dựng hệ thống chấm công bằng dấu vân tay.

- Tiếp tục triển khai đề án tinh giảm biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP giai đoạn 2016 - 2020 sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng CBCC trong ngành đảm bảo chủ động về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực. Tổ chức thi tuyển lãnh đạo cấp phòng và tương đương.

#### **7. Thanh tra**

- Phối hợp Điện lực Đồng Nai và UBND các huyện kiểm tra việc cấp định mức điện và giá điện tại các điểm cho thuê nhà trọ để ở, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ giá bán điện cho hộ nghèo, hộ thu nhập thấp. Kiểm tra, xử lý vi phạm về sử dụng điện tại các địa phương (350 trường hợp); kiểm tra việc thực hiện các quy định của nhà nước về sử dụng điện tiết kiệm tại các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và cơ quan hành chính sự nghiệp. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Kiểm tra viên điện lực tại các Điện lực địa phương.

- Triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng theo Quy định hướng dẫn tại Thông tư 06/2014/TT-TTCP

của Thanh tra Chính phủ về tiếp công dân và Thông tư 07/2014/TT-TTCP về quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2016: các chuyên ngành (85 cuộc) gồm: lĩnh vực hóa chất (12 cuộc); lĩnh vực LPG, VLN (10 cuộc); lĩnh vực điện năng (15 cuộc); lĩnh vực công nghiệp (13 cuộc); lĩnh vực thương mại (35 cuộc). Thanh tra công vụ (02 cuộc).

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2016, tập trung thực hiện theo Nghị quyết TW 3 của Bộ Chính trị; Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu; Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật cho công chức, viên chức về công tác phòng, chống tham nhũng.

### **8. Pháp chế**

- Tổng hợp, đăng ký chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2016 trong lĩnh vực công thương. Theo dõi, đôn đốc tiến độ xây dựng theo kế hoạch được duyệt.

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan: Luật Thương mại 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản QPPL liên quan đến kinh doanh xăng; kinh doanh khí hóa lỏng; sản xuất, kinh doanh rượu; An toàn thực phẩm; sản xuất, kinh doanh hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; các văn bản pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Đồng thời xây dựng kế hoạch theo dõi việc thi hành pháp luật hàng năm. Tuyên truyền, vận động nhân dân không sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng góp phần thực hiện SXKD đúng pháp luật và cạnh tranh lành mạnh.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính tạo môi trường kinh doanh nâng cao năng lực chi số cạnh tranh trong lĩnh vực công thương.

### **9. Kiểm tra thị trường**

- Phối hợp báo, đài thực hiện tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp, đưa tin các hoạt động chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại (*bám sát, thực hiện có hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389/TW*), công tác VSATTP và những vụ việc vi phạm điển hình đã xử lý trong hoạt động kiểm tra với mục đích đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng, quyền lợi của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và người lao động, đồng thời tăng cường mối quan hệ phối hợp vùng, miền với các Chi cục QLTT và các Sở ngành trong tỉnh để thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn.

- Chủ trì, triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 20/7/2015 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch các cơ sở, điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể:

+ Chủ trì thành lập đội liên ngành, kiểm soát hoạt động kinh doanh động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường; phối hợp với BQL chợ và cơ quan thú y địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kiên quyết xử lý dứt điểm

các trường hợp sản phẩm động vật vào chợ không rõ nguồn gốc, không qua kiểm soát của thú y.

+ Tổ chức, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh về giết mổ, vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường.

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định điều kiện vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh, buôn bán động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung chỉ đạo của lãnh đạo các cấp, tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

+ Bố trí lực lượng trinh sát, bố trí nhân mối phát hiện những vụ việc về hàng cấm, hàng giả, vi phạm ATVSTP, hàng ngoại nhập trái phép, chất cấm dùng trong sản xuất, chế biến thực phẩm, trong chăn nuôi.

+ Thường xuyên tổ chức kiểm tra những địa bàn trọng tâm, trọng điểm vào lĩnh vực hàng cấm, hàng giả, vi phạm ATVSTP, hàng ngoại nhập lậu không rõ nguồn gốc. Những nhóm mặt hàng thuốc lá ngoại, lương thực thực phẩm tươi sống, chế biến phụ gia, phụ gia dùng trong sản xuất, phụ gia dùng trong thực phẩm; vật tư nông nghiệp, hàng tiêu dùng có nguồn gốc nước ngoài (nhất là mặt hàng nông sản), các mặt hàng dịch vụ phục vụ nhu cầu lễ tết cho người tiêu dùng đặc biệt là những tháng cuối năm.

## **10. Xúc tiến thương mại**

- Hỗ trợ, tạo điều kiện giúp các tổ chức, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tăng cường phát triển thị trường nội địa; củng cố thị trường xuất khẩu tiềm năng và mở rộng, tìm kiếm phát triển thị trường mới.

- Tạo điều kiện cho hàng Việt Nam từng bước chiếm lĩnh thị trường nội địa thông qua đợt vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam. Thúc đẩy việc tổ chức tiêu thụ nông sản vào hệ thống phân phối, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các chợ truyền thống.

- Nâng cao chất lượng và số lượng các Hội chợ triển lãm trong tỉnh, trong nước và các nội dung xúc tiến giao thương thương tại các Hội chợ quốc tế.

- Tham mưu xây dựng Chương trình xúc tiến thương mại năm 2016 trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai các nhiệm vụ cụ thể:

- Tổ chức 02 Hội chợ triển lãm trên địa bàn tỉnh; 10 hội chợ triển lãm tại một số tỉnh thành trong cả nước. 04 Hội chợ triển lãm, khảo sát thị trường nước ngoài. 08 cuộc Hội nghị, Hội thảo. 10 lớp tập huấn nghiệp vụ.

- Hỗ trợ cho các Doanh nghiệp có sản phẩm mục tiêu tham gia vào các HCTL và HCTL trực tuyến tại các tỉnh thành trọng điểm trong nước.

- Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại chuyên đề “nông dân - nông nghiệp - nông thôn: 03 cuộc Hội nghị, Hội thảo; 02 lớp tập huấn, đào tạo nghiệp vụ; Tổ chức chương trình “người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt nam”;

10 đợt hàng Việt về nông thôn tại các huyện và Thị xã Long Khánh; 04 phiên chợ công nhân tại các khu công nghiệp 50 Chuyên hàng Việt về nhà máy phục vụ công nhân trong các KCN trên địa bàn; 01 đợt Tuần hàng Việt Nam; Tổ chức 02 cuộc tiếp xúc với các nhà nhập khẩu nước ngoài vào Việt Nam. Hỗ trợ 05 đơn vị thực hiện quan hệ giao dịch thương mại điện tử. Kết nối, cung ứng sản phẩm nông nghiệp vào siêu thị, chợ đầu mối: 02 đợt.

#### **11. Khuyến công, tư vấn**

- Dự kiến đào tạo nghề cho khoảng 600 lao động đang làm việc ở các cơ sở CNNT, ưu tiên các đơn vị thuộc vùng sâu vùng xa, các xã nông thôn mới (tăng 34% so năm 2015). Trong đó, nguồn kinh phí KCĐP đào tạo 490 lao động; nguồn kinh phí KCQG đào tạo 105 lao động.

- Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực quản lý cho 600 lượt học viên trong đó có 300 tham gia lớp tập huấn khởi sự doanh nghiệp và 300 học viên lớp nâng cao năng lực quản lý.

- Triển khai 08 đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất và tham gia mô hình trình diễn kỹ thuật.

- Hỗ trợ 08 cơ sở CNNT tham gia hội chợ triển lãm trong nước. Tổ chức Cuộc thi sáng tạo sản phẩm TCMN năm 2016 với 160 sản phẩm tham gia.

- Xây dựng và phát sóng định kỳ các chuyên đề khuyến công; bản tin khuyến công trên báo, đài, trang tin của Sở và của tỉnh.

#### **IV. Giải pháp triển khai**

- Tập trung công tác chỉ đạo điều hành, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường ý thức trách nhiệm trong việc chấp hành kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của CBCC. Rà soát, phân công nhiệm vụ cụ thể từng lĩnh vực chuyên môn; từng CBCC. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc các công việc theo yêu cầu và chỉ đạo của lãnh đạo TU, UBND tỉnh và của Bộ Công Thương.

- Chỉ đạo tăng cường công tác nắm tình hình tại doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn hoặc đề xuất kiến nghị kịp thời với UBND tỉnh và Bộ Công Thương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Đồng thời, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, thiết bị, nâng cao năng lực cạnh tranh. Xây dựng và phát triển doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, chủ động và sẵn sàng cho hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, tạo ra các sản phẩm có chất lượng và thương hiệu mạnh.

- Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền những chủ trương, chính sách của Trung ương và Địa phương, nhất là về hội nhập quốc tế; các thông tin về thị trường trong và ngoài nước; về nội dung các hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; thông tin về AEC; về TPP để các doanh nghiệp tiếp cận và có kế hoạch phát triển thị trường kịp thời.

- Tăng cường hoạt động hợp tác, trao đổi thông tin với các tổ chức Xúc tiến Thương mại trong khu vực và Tham tán ở một số nước, Hiệp hội doanh nhân Việt Nam tại nước ngoài, các Sở ngành, Hiệp hội, doanh nghiệp trong tỉnh để mở rộng và phát triển hệ thống phân phối.



- Đồng thời tăng cường tuyên truyền việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia như: sản xuất tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên Báo, Đài, bản tin, trang tin của Sở nhằm giúp doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất.

- Xây dựng và triển khai thực hiện công tác bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu, vận động đơn vị tham gia bán hàng bình ổn mở rộng các điểm bán về vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục tổ chức các phiên chợ; hội chợ; hội thảo giữa doanh nghiệp với nhà nông năm 2016 theo nhiều nội dung phong phú, thiết thực, đạt hiệu quả cao.

- Phát triển hệ thống phân phối nội địa thông qua việc liên kết nhà sản xuất và nhà bán lẻ nhằm phát triển các kênh phân phối lâu bền, chú trọng thị trường nông thôn; đồng thời với việc hỗ trợ nông dân liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào hệ thống siêu thị trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh quảng bá thương hiệu doanh nghiệp, thương hiệu sản phẩm (nhất là sản phẩm chủ lực, sản phẩm có lợi thế) trên các chuyên mục; các kỳ hội chợ, triển lãm, giao thương trong và ngoài nước nhằm nâng cao vị thế, uy tín, chất lượng sản phẩm. Tổ chức hội nghị, hội thảo, kinh nghiệm xây dựng thương hiệu.

- Đẩy mạnh công tác khuyến công nhằm hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn phát triển, tạo việc làm và góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đề án khuyến công, đề án khôi phục và phát triển ngành nghề TTCN truyền thống theo nội dung đã phê duyệt.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực, đảm bảo xử lý nghiêm minh, ngăn chặn kịp thời. Tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm, gắn với việc bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung vào các mặt hàng giả phổ biến trên thị trường, mặt hàng mới, các mặt hàng xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra lĩnh vực giá và công tác trinh sát, nhân mối để phát hiện những vụ việc vi phạm có quy mô lớn..

- Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục, đơn giản hóa quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hồ sơ. Thường xuyên rà soát, sửa đổi bổ sung kịp thời để bảo đảm tính hiệu quả, nhanh chóng, tránh gây phiền hà cho doanh nghiệp, người dân.

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

**1. Từ tháng 7/2015 đến tháng 10/2015:** Các phòng, đơn vị thuộc Sở phối hợp với Phòng Kinh tế/Kinh tế và hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan **tập trung triển khai hoàn thành tốt các Chương trình/nhiệm vụ công tác còn lại 6 tháng cuối năm 2015 theo kế hoạch năm và theo các chỉ đạo thường xuyên, đột xuất của lãnh đạo các cấp.**

**2. Trước ngày 10/10/2015:** Trên cơ sở kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2015 (rà soát những việc đã làm được, chưa được của năm 2015, những mặt còn

tồn tại, nguyên nhân; xác định lại các nhiệm vụ kế hoạch năm 2016 đã lập sơ bộ từ tháng 7/2015). Các phòng, đơn vị thuộc Sở; Phòng Kinh tế/Kinh tế và hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố **hoàn chỉnh việc lập Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và Kế hoạch nhiệm vụ năm 2016** gửi về Sở Công Thương (Phòng Kế hoạch- tài chính) bằng văn bản và bằng files qua địa chỉ email: tuanpc@dongnai.gov.vn hoặc phamchautuan7@gmail.com

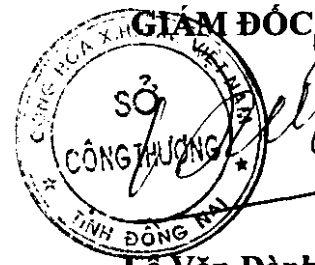
**3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch năm 2016.** Các phòng, đơn vị chủ động phối hợp với Phòng Kế hoạch- Tài chính để triển khai đảm bảo thiết thực- kịp thời, hiệu quả- tiết kiệm. Rà soát, điều chỉnh (loại bỏ, thay thế hoặc bổ sung) kịp thời các nhiệm vụ kế hoạch trong trường hợp cần thiết phải thay đổi về thời gian, nội dung thực hiện. **Kết hợp báo cáo định kỳ hàng tháng, quý (ngày 12/tháng) gửi tiến độ, kết quả thực hiện và các nội dung thay đổi về Phòng Kế hoạch- Tài chính để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo giải quyết, xử lý.**

**4. Phòng Kế hoạch- Tài chính** có trách nhiệm tham mưu tổng hợp hoàn chỉnh Kế hoạch phát triển công nghiệp thương mại năm 2016; Kế hoạch dự toán thu chi ngân sách năm 2016. Đồng thời theo dõi, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đã xây dựng. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công Thương, UBND tỉnh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Công Thương (Vụ KH);
- Cục công tác Phía Nam;
- Cục CNĐP;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- SCT các tỉnh vùng ĐNB;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KH.

TuanKH



**Lê Văn Dành**